TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HSST
Ngày: 24/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lê Thị Sáu**.
2. Ông **Phạm Đức Minh**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ka Hít** - cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng: Ông **Lê Hữu Việt Phú**-Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai sơ thẩm theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/TLST-HS ngày 11/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Minh T** ; Tên gọi khác: T ; Giới tính: Nam; sinh năm 1996 tại Lâm Đồng; NKTT: Thôn 3, xã T , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Khắc P sinh năm 1968 đã chết và bà Đinh Thị H sinh năm 1968; Vợ: Trần Thị Diễm H , sinh năm 1996 có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không có; Tiền sự:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165 ngày 28/8/2020 của Công an huyện Bảo Lâm xử phạt 2.500.000đ về hành vi tàng trữ cất giấu trong người dao, búa, phương tiện sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, bị can chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 23/02/2021 của Công an xã T xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành ngày 23/02/2021. Bị cáo bị bắt giam từ ngày 26/7/2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

"*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*".

*** Người bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1959. Địa chỉ: 14 Trần Phú, phường L , thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. "*Có đơn vắng mặt*"

2. Ông Mai Minh Đ , sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn 8, xã Lộc A , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. "*Vắng mặt*"

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Ngọc Q , sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn 12, xã H , huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. "*Vắng mặt*"

2. Bà Đinh Thị H , sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn 03, xã T , huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. "*Có mặt*"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

"Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:"

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 26/02/2021 đến ngày 27/02/2021, Vũ Minh T cùng đồng bọn đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Bảo Lâm và thành phố Bảo Lộc, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất (tại Tp. Bảo Lộc): Vào khoảng 21h00′ ngày 26/02/2021, Nguyễn Ngọc Q và Đồng Văn P (SN: 1992, HKTT: xã Đ , huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông) đến nhà Vũ Minh T chơi. Sau đó, Phú đi về trước, còn Q rủ T ra ngoài thành phố Bảo Lộc đi trộm cây Hoa Giấy và hứa sẽ trả công cho T số tiền 5.000.000. T đồng ý và mang theo 01 cây cuốc, 01 sợi dây thun rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen chở Q ngồi sau. Cả hai đi từ xã T , huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng đến tiệm danh trà Làn Hương ở Tp. Bảo Lộc để trộm cây Hoa Giấy nhưng có đồng người nên không thực hiện được. Lúc này, T , Q thấy trong khuôn viên gia đình bà Nguyễn Thị H (sinh năm: 1959, Nơi cư trú: số nhà 14, đường Trần Phú, phường L , thành phố Bảo Lộc) có 01 cây Mai nên rủ nhau đến khoảng 02h00 ngày 27/02/2021 đến lấy trộm. Đến khoảng 02h00 ngày 27/2/2007, T cùng Q dùng cây cuốc mang theo vào dào 01 cây Mai dang trong trong chậu nhà bà H rồi cả hai khiêng lên xe mô tô cho cây Mai đến một vươn cả phê sát đường tránh thành phố Bảo Lộc để cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/HL- HDDGTS ngày 09/03/202 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc kết luận: trị giá 01 cây Mai (mà Q , T lấy trộm ngày 27/02/2021) có trị giá lạ: 15.000.000đ

- Vụ thứ hai (tại huyện Bảo Lâm): Sau khi cất giấu cây Mai xong, Quảng và T bàn nhau lên nhà ông Mai Minh Đ (Sn: 1967) ở thôn 08, xã Lộc A , huyện Bảo Lâm để trộm cây Tùng La hán. Q điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu sơn đen chợ T đi đến nhà ông Đạo. Đến nơi, Q đậu xe sát đường cảnh giới, còn T đi đến vị trí của cây Tùng La hán để ở ngoài hàng rào, có xích quấn quanh nhưng không khóa. T gỡ dây xích rồi cùng Q khiêng cây Tùng La hán lên xe mô tô và chở về cất giấu cùng cây Mai. Tiếp đó, T ở lại vườn để canh còn Q đi về nhà tại thôn 12, xã Hoà Ninh, huyện Di Linh thuê xe tải của anh Nguyễn Ngọc H (SN: 1985, HKTT: thôn 12, xã Hoà Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng) đến chở cây. Do không có ở nhà nên H gọi điện cho Vũ Văn H (SN: 1990, HKTT: thôn 6, xã H , huyện Di Linh) đi chở cây cho Q . Đến khoảng 6h00 ngày 27/02/2021, Hoà chạy xe tải đến nhà đón Q rồi Q dẫn đường đi đến nơi cất giấu cây Mai và cây Tùng La hán. Khi đến nơi, T và Q cùng khiêng 02 cây lên thùng xe tải, Q đưa 02 cây này về nhà Q trồng, còn T đi về nhà. Sau đó, T nói với Q trả tiền công mà T giúp Q lấy trộm cây Mai và cây Tùng La hán và nhờ anh Nguyễn Mạnh T (SN: 1996, HKTT: thôn 01, xã T) cho mượn số tài khoản để nhận tiền mua bán cây thì anh T 1 đồng ý. Sau đó, Q chuyển vào tài khoản anh T 1 số tiền 6.000.000đ thì anh T 1 đưa toàn bộ lại số tiền này cho T . T sử dụng tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/HL – HĐĐGTS ngày 15/04/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm kết luận: 01 cây Tùng La hán (bị trộm Q , T ngày 27/02/2021) có trị giá dao động từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Vũ Minh T bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 26/7/2023 bị can bị bắt tại phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, Đồng Nai.

Đối với Phạm Ngọc Q đã được xét xử tại Bản án số 128/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

Tổng giá trị tài sản bị cáo T và Nguyễn Ngọc Q chiếm đoạt từ 25.000.000đ đến 27.000.000đ. Trong đó, tại địa bàn huyện Bảo Lâm là 10.000.000đ-12.000.000đ, thành phố Bảo Lộc là 15.000.000đ.

Cáo trạng số 90/CT-VKSBL ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố tại Cáo trạng số 90/CT-VKSBL ngày 11/10/2023, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Minh T từ 18 đến 24 tháng tù.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường giá trị cây mai cho bà Nguyễn Thị H là 25.000.000 đồng.

3.Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, diễn biến như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

- Người bị hại:

không yêu cầu bị cáo bồi thường, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin lỗi gia đình bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử xác định tư cách Nguyễn Ngọc Q (ghi là Phạm Ngọc Q) và tại phiên tòa xác định được số tiền 2.000.000đ do chị Vũ Thị Hồng Loan nộp là tiền của bà Đinh Thị H nên Hội đồng xét xử xác định tư cách Nguyễn Ngọc Q và bà Đinh Thị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án theo quy định tại 65 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về nội dung:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, thể hiện:

Bị cáo là người không có nghề nghiệp, việc làm ổn định, lợi dụng đêm khuya, đoạn đường vắng người qua lại và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể vào ngày 26 và 27/02/2021, bị cáo Vũ Minh T đã cùng với Nguyễn Ngọc Q lấy trộm của gia đình bà Nguyễn Thị H ở số nhà 14 đường Trần Phú, phường L , thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng 01 cây Mai có trị giá 15.000.000d và lấy trộm của gia đình ông

Mai Minh Đ ở thôn 8, xã Lộc A , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng 01 cây Tùng La hán có trị giá từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Sau khi lấy trộm được các tài sản, bị cáo T được Nguyễn Ngọc Q trả 6.000.000 đồng tiền công.

Do đó, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định và muốn để có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn bất chấp phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa bàn thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm. Vì vậy cần xử lý nghiêm, đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính chất nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát: Mức án đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; phù hợp với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận xử trong khung đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiêm dân sự: Tại đơn vắng mặt ngày 23/10/2023, bà H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị cây mai và chi phí vận chuyển là 25.000.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường nên cần ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bà H số tiền trên.

[9] Hành vi phạm tội của Phạm Ngọc Q đã được xét xử tại Bản án số 128/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng nên không xem xét.

[10] Đối với số tiền 2.000.000đ chị Vũ Thị Hồng Loan nộp thay, đây là tiền của mẹ bị cáo là bà Đinh Thị H nộp thay cho bị cáo để nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo T được hưởng nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Trong vụ án này, bị cáo T được hưởng lợi bất chính là 6.000.00đ, do đó cần buộc bị cáo T tiếp tục nộp thêm 4.000.000đ để sung Ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Minh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2023.

2. Về số tiền thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước 2.000.000đ đã nộp tại biên lai số 5577 ngày 20/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Vũ Minh T nộp 4.000.000đ để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự".

4. Về án phí: Áp dung khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/10/2023); Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Minh **Lê Thị Sáu** **Nguyễn Văn Linh**